

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2026

LỊCH KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH BẬC 3 (B1 THEO CEFR) - ĐỢT 01 NĂM 2026
(Địa chỉ: 613 Âu Cơ, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và 624 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Ngày kiểm tra	Cấp lớp	Môn kiểm tra	Giờ kiểm tra	Số báo danh	Phòng	Ghi chú
I. Ngày 25/01/2026 (Buổi sáng):							
1	25/01/2026 (Chủ nhật) Buổi sáng	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nghe - Đọc - Viết	08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.001 VHU.TAB1.01.050	B1.PT01	BPH105
2				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.051 VHU.TAB1.01.090	B1.PT02	BPH012
3				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.091 VHU.TAB1.01.135	B1.PT03	DPH014
4				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.136 VHU.TAB1.01.175	B1.PT04	DPH017
5	25/01/2026 (Chủ nhật) Buổi sáng	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nói	08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.176 VHU.TAB1.01.220	B1.PT05	BPH009
6				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.221 VHU.TAB1.01.260	B1.PT06	
7				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.261 VHU.TAB1.01.300	B1.PT07	
8				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.301 VHU.TAB1.01.340	B1.PT08	
9				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.341 VHU.TAB1.01.380	B1.PT09	BPH010
10				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.381 VHU.TAB1.01.420	B1.PT10	
11				08:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.421 VHU.TAB1.01.460	B1.PT11	

Stt	Ngày kiểm tra	Cấp lớp	Môn kiểm tra	Giờ kiểm tra	Số báo danh	Phòng	Ghi chú
II. Ngày 25/01/2026 (Buổi chiều):							
12	25/01/2026 (Chủ nhật) Buổi chiều	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nói	13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.001 VHU.TAB1.01.050	B1.PT01	BPH010
13				15:30 - 17:30	VHU.TAB1.01.051 VHU.TAB1.01.090	B1.PT02	
14				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.091 VHU.TAB1.01.135	B1.PT03	
15				15:30 - 17:30	VHU.TAB1.01.136 VHU.TAB1.01.175	B1.PT04	
16	25/01/2026 (Chủ nhật) Buổi chiều	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nghe - Đọc - Viết	13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.176 VHU.TAB1.01.220	B1.PT05	BPH105
17				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.221 VHU.TAB1.01.260	B1.PT06	BPH012
18				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.261 VHU.TAB1.01.300	B1.PT07	DPH014
19				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.301 VHU.TAB1.01.340	B1.PT08	DPH017
20				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.341 VHU.TAB1.01.380	B1.PT09	BPH005
21				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.381 VHU.TAB1.01.420	B1.PT10	BPH014
22				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.421 VHU.TAB1.01.460	B1.PT11	BPH009

- * Lưu ý:**
- Thí sinh có mặt tại phòng kiểm tra:
 - + Sáng 7:30 (Đối với phòng thi B1.PT01; B1.PT02; B1.PT03; B1.PT04; B1.PT05; B1.PT07; B1.PT09; B1.PT11);
 - + Chiều 13:00 (Đối với phòng thi B1.PT01; B1.PT03; B1.PT05; B1.PT06; B1.PT07; B1.PT08; B1.PT09; B1.PT10; B1.PT11).
 - **Thí sinh phải mang theo Căn cước công dân/Căn cước còn hiệu lực và có mặt trước giờ kiểm tra 15 phút để làm thủ tục dự kiểm tra.**

- Nơi nhận:**
- Thường trực HĐT (để b/c);
 - Các Thành viên Hội đồng kiểm tra (để t/h);
 - Lưu: VT, TT. KT&ĐBCL, TT. NN.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hà